

TỊNH ĐỘ ĐẠI KINH GIẢI DIỄN NGHĨA

Tập 51

Chủ giảng: Lão pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Ngày 27 tháng 05 năm 2010

Địa điểm: Hiệp hội giáo dục Phật-đà Hồng Kông

Viết dịch: Ban biên dịch Pháp Âm Tuyên Lưu

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, xin mời ngồi. Mời xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 53, hàng thứ ba, bắt đầu xem từ câu thứ hai.

“Hai mươi một câu-chi cõi Phật trong kinh biểu thị cho vô lượng cõi Phật, tỳ-kheo Pháp Tạng nhiếp vô lượng cõi Phật thành một Cực Lạc Tịnh độ, đây chính là ý nghĩa ‘hết thấy các pháp cùng lúc cùng nơi, do một đại duyên khởi mà tồn tại, tương ưng đầy đủ’ trong kinh Hoa Nghiêm. Đây là tổng môn của mười huyền môn, thật ra cũng là tổng tướng của kinh này. Kinh này thật sự cũng do cùng một đại duyên khởi mà xuất hiện vậy!” Đoạn này là giải thích phần kinh văn phẩm Chí Tâm Tinh Tấn trong kinh Vô Lượng Thọ, đoạn kinh văn này là tỳ-kheo Pháp Tạng, đây là đức hiệu của A-di-đà Phật lúc tu hành ở nhân địa, trong kinh nói “đối với các sự trang nghiêm và công đức của hai mươi một câu-chi cõi Phật kia, ngài hiểu rõ thông đạt như một cõi Phật. Cõi nước Phật mà ngài kiến lập còn vượt xa các cõi Phật ấy”, có một đoạn như vậy. Ở đây Hoàng Niệm lão giải thích đơn giản cho chúng ta, trong kinh nói hai mươi một câu-chi, hai mươi một ở đây không phải là con số, mà là biểu pháp, đại biểu cho viên mãn. Theo thói quen, kinh Vô Lượng Thọ và kinh Phật Thuyết A-di-đà đã số dùng “bảy” để đại biểu cho viên mãn. Ý nghĩa của bảy là Đông, Nam, Tây, Bắc, là bốn phương, cộng với trên dưới và ở giữa, bảy đại biểu cho ý nghĩa này. Kinh Hoa Nghiêm dùng “mười” làm biểu pháp, đây là con số, từ một đến mười là viên mãn. Tông Hoa Nghiêm, theo tông phái của Trung Quốc mà nói thì giáo nghĩa của mười tông phái Đại thừa và Tiểu thừa đều ở trong bộ kinh này. Biểu pháp của Mật tông là “mười sáu”, sau này chúng ta sẽ học đến mười sáu vị Chánh sĩ, ở đây thấy hai mươi một câu-chi, đây đều là cách nói mà Mật tông thường sử dụng để biểu thị cho đại viên mãn. Cho nên ở đây không thể xem thành con số, ý nghĩa của nó đại biểu cho vô lượng cõi Phật, cũng chính là nói tâm hiện thức biến, không sót một thứ nào, tất cả đều bao hàm trong đó.

Tỳ-kheo Pháp Tạng thu lấy tất cả ưu điểm trong vô lượng cõi Phật, còn những khiếm khuyết trong hết thảy cõi nước mười phương thì hoàn toàn không có, cho nên thế giới này được gọi là thế giới Cực Lạc, đạo lý là ở chỗ này. Trong đây đương nhiên là nhờ oai thần của Phật, đây là nhân tố thứ nhất, nhân tố thứ hai là chúng sanh không tạo ác nghiệp. Thế nào gọi là chúng sanh không tạo ác nghiệp? Việc này Phật cũng không làm được, Phật có thể bảo chúng sanh đừng tạo ác nghiệp hay không? Người trên địa cầu ngày nay tạo vô lượng vô biên tội nghiệp, đây là Báo độ của Thích-ca Mâu-ni Phật, Thích-ca Mâu-ni Phật có thể bảo chúng ta đừng tạo tội nghiệp hay không? Cho nên việc này không dễ. Đương nhiên sự thành tựu của thế giới, như kinh Hoa Nghiêm nói là do vô lượng nhân duyên. Đức Phật trong kinh điển cũng thường nói với chúng ta “tâm, Phật, chúng sanh, ba thứ không khác biệt”, đây là ba sức mạnh. Ngày nay chúng ta gọi là năng lượng, năng lượng của tâm, năng lượng của Phật, năng lượng của chúng sanh là bình đẳng, ba thứ không khác biệt. Cho nên Phật có thể độ chúng sanh hay không? Phật không thể độ chúng sanh, lời này là thật. Thế nào gọi là Phật độ chúng sanh? Những điều Phật nói, chúng ta phải nên nghe.

Đại thánh đại hiền thế gian và xuất thế gian, sở dĩ các ngài có thể thành tựu, xác thực là vì các ngài nhờ tam bảo, phải nương vào tam bảo, tam bảo này là tự tánh tam bảo. Đây là gì? Thật thà, nghe lời, thật làm thì Phật có thể gia trì, nếu chúng sanh có thể phát huy sức mạnh này thì Phật có thể giúp bạn. Ví dụ Tịnh tông chúng ta nói niệm Phật vãng sanh, chúng ta niệm đến công phu thành phẩm, công phu thành phẩm cũng có ba bậc chín phẩm. Công phu thành phẩm thượng thượng phẩm, đến khi lâm chung Phật đến tiếp dẫn, Phật tiếp dẫn thì đầu tiên ngài phóng quang, Phật quang chiếu đến sẽ nâng cao công phu của bạn lên gấp đôi. Bạn xem, vãng sanh thượng thượng phẩm, Phật vừa nâng bạn lên, bạn sẽ ra sao? Bạn sẽ thành sự nhất tâm bất loạn, phải biết điều này. Nếu bạn vãng sanh thượng trung phẩm, công phu thành phẩm của bạn là phẩm trung của bậc thượng, khi vãng sanh Phật quang vừa chiếu đến, bạn sẽ thành thượng thượng phẩm. Bạn niệm đến thượng thượng phẩm, Phật quang chiếu đến, bạn sẽ không còn ở cõi Đồng cư, mà sanh về cõi Phương tiện hữu dư, nâng cao lên một cấp. Công phu của chúng ta chỉ là vãng sanh hạ hạ phẩm, khi lâm chung Phật quang vừa chiếu đến liền vãng sanh trung phẩm của bậc hạ, đạo lý là như vậy. Sự gia trì của Phật là tương ứng với công phu của chúng ta, nếu công phu của chúng ta niệm đến sự nhất tâm bất loạn, thượng thượng phẩm, Phật quang vừa chiếu đến, bạn liền thành lý nhất tâm bất loạn, sanh

về cõi Thật báo trang nghiêm, phải hiểu đạo lý này. Cho nên chúng ta phải phát huy năng lượng của chính mình, có nghĩa là đức Phật nói trong kinh như thế nào, chúng ta thật sự học thuộc kinh, hiểu ý nghĩa, học thuộc mà không hiểu ý nghĩa thì không được, nhất định phải hiểu ý nghĩa, y giáo phụng hành, thật sự biến những đạo lý nói trong kinh điển thành tư tưởng của chính mình, lời dạy trong kinh điển chính là giới điều, giúp chúng ta sửa đổi những hành vi sai lầm, vậy thì sức mạnh của Phật mới có thể gia trì cho chúng ta được. Nếu bản thân chúng ta không có điều này, dù Phật muốn gia trì cũng không gia trì được. Từ đây cho thấy, chúng ta nhất định không được làm ác, chẳng những không được làm ác, mà còn không được có ý niệm ác, vậy bạn sẽ thường được tam bảo gia trì. Nhất là người niệm Phật, chắc chắn được A-di-đà Phật gia trì, vậy có lý nào mà bạn không thành tựu!

Các đồng học phải ghi nhớ, các bạn tu Tịnh độ, nền tảng tu học là tịnh nghiệp tam phước, đây là nguyên tắc chỉ đạo tu học tối cao của Tịnh độ tông. Trong đây nói ba điều, bạn chỉ cần có một điều, điều nào vậy? Điều thứ nhất, làm được điều thứ nhất rồi, điều thứ hai và điều thứ ba chưa làm được, làm được điều thứ nhất thì bạn có thể sanh về cõi Phạm thánh đồng cư. Điều thứ nhất là gì? “Hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, từ tâm không giết, tu thập thiện nghiệp”. Thực hiện cách nào? Hiếu thân tôn sư thực hiện ở Đệ Tử Quy, thực hành Đệ Tử Quy đó chính là hiếu dưỡng cha mẹ, phụng sự sư trưởng, đã làm được hai câu này. Thực hiện từ tâm không giết ở Thái Thượng Cảm Ứng Thiên, giáo dục nhân quả. Bạn thật sự làm được rồi thì bạn là người thiện thật sự, Thập Thiện Nghiệp Đạo phía sau sẽ không khó, bạn làm được rất dễ, tu thập thiện nghiệp. Như vậy, có được điều kiện này thì đối với Tịnh độ sẽ tin sâu không nghi, nhất tâm cầu nguyện vãng sanh, ý niệm này, đại sư Ngẫu Ích nói rất hay, đây chính là phát tâm Bồ-đề, nhất hướng chuyên niệm, nếu bạn không có tâm Bồ-đề thì bạn sẽ không muốn cầu sanh Tịnh độ, ý niệm muốn cầu sanh Tịnh độ này chính là tâm đại Bồ-đề. Đây cũng là điều mà tổ sư đại đức trước đây chưa nói, chỉ đại sư Ngẫu Ích nói, đại sư Ấn Quang đã tán thán câu này của đại sư Ngẫu Ích đến tột bậc, ngài nói đây thực sự là bốn nguyện độ chúng sanh của A-di-đà Phật. Cho nên, pháp môn này gọi là “vạn người tu, vạn người đi”, đây là lời đại sư Thiện Đạo nói.

Đoạn kinh văn này khiến chúng ta có nhận thức cơ bản, đó chính là tỳ-kheo Pháp Tạng có thể thâm tóm tinh hoa trong vô lượng vô biên cõi nước của chư Phật, hấp thu cái hay, thiện pháp của người khác, ở thế giới Tây Phương Cực Lạc bạn có

thể thấy hết toàn bộ, bạn đều thọ dụng được; trong mười phương thế giới có rất nhiều điều bất thiện, nhưng thế giới Cực Lạc hoàn toàn không có, chẳng những bạn không nhìn thấy, mà ngay cả tên cũng chưa từng nghe. Cho nên, A-di-đà Phật cũng giống như người tạo ra “bản tổng hợp hoàn chỉnh” mà cổ nhân Trung Quốc nói, thiện pháp của chư Phật ngài thấy đều tổng hợp hoàn chỉnh, toàn bộ đều ở thế giới Cực Lạc. Cho nên cõi nước Phật này vượt hơn cõi nước của hết thảy chư Phật mười phương, vượt trội hơn. Nếu chúng ta hiểu nguyên nhân vượt trội này thì bạn không còn chút hoài nghi nào, đây là thật, không phải giả. Như hiện nay chúng ta học đa nguyên văn hóa, chúng ta thật làm, chúng ta cũng từ kinh điển này, từ kinh Vô Lượng Thọ mà nhận được sự khải thị, cho nên đây là bản tổng hợp hoàn chỉnh! Học viện tịnh tông Úc châu của chúng ta, cuối năm nay chính thức mở môn “giảng dạy kinh điển tôn giáo”. Đầu tiên chúng tôi mở hai môn học, kinh Cô-ran và kinh Thánh Tân Cựu Ước, chúng tôi mời chuyên gia đến hướng dẫn, đảm nhiệm chức giáo sư trong học viện chúng ta, chúng ta chính thức học tập. Chúng ta cần học tập tinh hoa trong kinh điển của tất cả tôn giáo, để bổ sung cho việc học tập kinh điển của chính mình, đây không phải là bản tổng hợp hoàn chỉnh đó sao? Tôi nghĩ đạo lý này không hề khó hiểu, sự tu học của chúng ta mới thật sự đạt được viên mãn.

Đây chính là điều trong kinh Hoa Nghiêm nói, “hết thảy các pháp cùng lúc cùng nơi, do một đại duyên khởi mà tồn tại”, đây là chân tướng sự thật được nói trong kinh Hoa Nghiêm. Cùng lúc cùng nơi, trong kinh điển nêu ví dụ là một trần, một đầu lông, một trần là một vi trần, là thứ nhỏ nhất trong y báo, một đầu lông là chánh báo nhỏ nhất, trong đây có thông tin về cõi nước của tất cả chư Phật tận hư không khắp pháp giới, không sót một thứ nào; một vi trần là như vậy, một đầu lông cũng là như vậy, điều này rất khó hiểu, nhưng nó là sự thật. Vì sao vậy? Vì nó xứng tánh, nó là tự tánh, trong tự tánh không có lớn nhỏ. Cho nên “hạt cải chứa núi Tu-di”, đức Phật thường nói điều này trong kinh, hạt cải rất nhỏ, nhưng có thể chứa núi Tu-di ở bên trong, núi Tu-di không thu nhỏ, hạt cải không phình to, nó có thể chứa được, thật sự có thể chứa được. Núi Tu-di xứng tánh, hạt cải cũng xứng tánh, một đầu lông xứng tánh, một vi trần cũng xứng tánh, hễ xứng tánh thì nhất định không có thời gian và không gian, không có thời gian thì không có trước sau, không có không gian thì không có khoảng cách. Pháp pháp viên dung tự tại, không có chướng ngại, cảnh giới lý sự vô ngại, sự sự vô ngại.

Đức Phật thường nói trong kinh, cảnh giới này chỉ có chứng mới biết, nếu bạn thật sự muốn hiểu rõ ràng sáng tỏ thì chính bạn phải vào cảnh giới này, bạn sẽ hoàn toàn hiểu rõ. Không vào cảnh giới này, nghe người khác nói, cũng được tính là biết, nhưng đó là giải ngộ, không phải chứng ngộ, bạn nghe hiểu, hiểu rõ ràng, nhớ là có sự việc như vậy, nhưng bản thân bạn chưa chứng được, chưa thấy qua. Cho nên ngộ này, trong khai ngộ có hai loại, giải ngộ và chứng ngộ. Giải ngộ cũng được, trong Giáo hạ thì trước tiên phải giải, giải rồi thì bạn mới hành, hành có nghĩa là gì? Hành có nghĩa là chứng, chứng là phải vào cảnh giới này. Vào cảnh giới này thì bạn thật sự được thọ dụng, đây là tánh đức của tự tánh, lý sự vô ngại, sự sự vô ngại, bạn hoàn toàn đạt được thọ dụng này. Ngày nay chúng ta có chướng ngại, không phải không có chướng ngại, về lý có chướng ngại, nên chúng ta không cách nào giác ngộ; về sự cũng có chướng ngại, sự quá phức tạp, mang đến cho chúng ta vô số phiền não. Nếu vô ngại thì chúng ta không có chướng ngại, không có phiền não, mà giải thoát từ trong phiền não. Cho nên về lý có chướng ngại, về sự có chướng ngại, lý sự cũng có chướng ngại, sự sự cũng có chướng ngại, đây chính là lục đạo luân hồi, phiền não trói buộc. Trong kinh thường nói là trói buộc, bạn quan sát từ những chỗ này, bạn sẽ cảm nhận được xác thực chúng ta bị phiền não trói buộc. Trói buộc thì tạo nghiệp, tư tưởng, lời nói việc làm hoàn toàn trái ngược với tánh đức, đây là tạo nghiệp. Tạo nghiệp cũng có quả báo, quả báo gì? Lục đạo luân hồi. Bạn tạo nghiệp thiện thì chiêu cảm ba đường thiện, nếu tạo nghiệp ác thì vào ba đường ác, bạn không ra khỏi lục đạo luân hồi.

Tu học Phật pháp, mục tiêu đầu tiên là ra khỏi lục đạo luân hồi, lục đạo luân hồi là cảnh mộng, không phải thật. Như chúng ta nằm mộng, khi nằm mộng thì có, cảnh giới trong mộng rất rõ ràng, nhưng khi tỉnh lại thì không tìm thấy. Hiện tượng luân hồi cũng lại như vậy, hiện nay chúng ta đang nằm mộng, ngày nào đó thức tỉnh, tìm không thấy lục đạo nữa, vì là cảnh mộng. Nếu những việc mà chư Phật Bồ-tát nói trong kinh điển, chúng ta thật sự hiểu, thật sự tin tưởng không nghi hoặc thì chúng ta cũng được ít phần thọ dụng. Ít phần thọ dụng ở đây là gì? Đối với hết thảy pháp thế gian có thể buông xuống, không còn để nó trong tâm nữa. Vì sao vậy? Vì biết rằng phàm những gì có tướng đều là hư vọng, thật sự có thể buông xuống, thật sự có thể buông xuống chính là “đắc tam-muội” mà trong kinh Phật nói, công phu tam-muội sâu thì sẽ khai ngộ. Khai ngộ là khế nhập cảnh giới, ngộ có tiểu ngộ, có đại ngộ, có đại triệt đại ngộ, phân ra rất nhiều đẳng cấp.

Trong đây cho chúng ta một thông tin rất quan trọng, chính là khắp pháp giới hư không giới đều do một duyên khởi, điều này quan trọng hơn tất cả. Như trước đây đã nói “một pháp thành hết thủy pháp, hết thủy pháp khởi một pháp”, khắp pháp giới hư không giới đều cùng một thể sanh mạng chung. Nói cách khác, vạn sự vạn vật trong khắp pháp giới hư không giới có quan hệ gì với chúng ta? Mọi quan hệ này rất mật thiết, chúng ta nói là người một nhà, mọi quan hệ của người một nhà còn rất xa, vẫn là trong kinh Phật nói được rất hay, “cùng một pháp thân”. Pháp thân là gì? Pháp thân chính là khẳng định hết thủy vạn sự vạn vật trong khắp pháp giới hư không giới với ta là một thân, một thể. Nhận biết được điều này thì đó chính là Phật tri Phật kiến mà trong kinh giáo Đại thừa đã nói, kinh Pháp Hoa nói nhập tri kiến Phật. Người nhập tri kiến Phật liền thành Phật, bạn có cùng tri kiến với Phật, cùng một cách nhìn, cùng một cách nghĩ. Việc này cũng rất khó hiểu, vì sao vậy? Vì nó hoàn toàn trái ngược với kiến thức thông thường của chúng ta. Đông đảo chúng sanh là ta sao? Cây cối hoa cỏ là ta sao? Núi sông đất đai là ta sao? Hiện tượng vũ trụ trong hư không là ta sao? Đúng vậy, không sai chút nào, tất cả đều do tâm của chính mình biến hiện ra. Kinh Hoa Nghiêm nói “chỉ do tâm hiện, chỉ do thức biến”, tâm là tâm của chính mình, thức cũng là thức của chính mình, chân tâm là một thứ, a-lại-da cũng là một thứ.

“Đây là tổng môn của mười huyền môn”, bởi vì nó là một thể, nên đương nhiên nó tương ưng, sự tồn tại của nó đương nhiên là cùng lúc, đương nhiên là cùng nơi, khái niệm này quan trọng hơn bất kỳ điều gì. Chúng ta niệm Phật, Phật liền có cảm ứng, vì sao vậy? Vì Phật với chúng ta là cùng lúc cùng nơi, Bồ-tát với chúng ta là cùng lúc cùng nơi, nên cảm ứng mới nhanh như vậy. Tự tánh khắp mọi nơi, a-lại-da khắp mọi nơi. A-lại-da là gì? Là khởi tâm động niệm, phân biệt chấp trước, khởi tâm động niệm là a-lại-da thức, phân biệt là ý thức thứ sáu, chấp trước là thức thứ bảy, cùng lúc cùng nơi, tâm hiện thức biến, đây chính là một đại duyên khởi. Tương ưng đầy đủ, đạo lý của sự tương ưng đầy đủ chính là cùng lúc cùng nơi, là một thể, ý nghĩa trong đây thật quá sâu. Đây là nói về tổng môn của mười huyền môn, cũng là tổng tướng của kinh Vô Lượng Thọ, ý nghĩa của tổng môn và tổng tướng là một. Điều này chứng tỏ kinh Vô Lượng Thọ và kinh Hoa Nghiêm là cùng một loại, cùng một bộ, kinh này thật sự cũng do cùng một đại duyên khởi mà xuất hiện; nói cách khác, thế giới Cực Lạc và thế giới Hoa Tạng do cùng một đại duyên khởi mà xuất hiện, lý là như vậy, sự cũng như vậy. Đại sư Liên Trì hết sức

khiêm tốn, nói Hoa Nghiêm là viên trong viên, kinh Vô Lượng Thọ có phần của Viên giáo, đây là khiêm tốn.

Tiếp theo lại nêu một câu trong *“phẩm công đức của ao suối”*, ao suối là ao bảy báu, nước tám công đức, thế giới Tây Phương Cực Lạc, *“nước nơi ao suối đó mỗi việc đều tùy thuận ý của chúng sanh”*, nước là một pháp, *“ý của chúng sanh”*, ý là mong muốn của chúng sanh, là nhiều pháp. Tiếp theo nói, *“chúng sanh muốn nước lạnh ấm, nhanh chậm”*. Lạnh ấm là nhiệt độ, nhanh chậm là tốc độ nước chảy, *“cạn sâu, mỗi điều khác nhau, nhưng một dòng nước ấy có thể cùng lúc cùng nơi thỏa mãn tâm ý của hết thảy chúng sanh. Nước là một pháp, mong muốn của chúng sanh là nhiều pháp, song một dòng nước ấy có thể cùng lúc cùng nơi tương ưng với ý muốn của mỗi một chúng sanh, đây đúng là huyền môn tương ưng đồng thời đầy đủ vậy”*. Từ chỗ này chúng ta có được sự gợi ý rất lớn, mười huyền môn mà kinh Hoa Nghiêm nói ở đâu? Chính ở ngay trong cuộc sống thường ngày của chúng ta, không tách rời, chỉ là bản thân chúng ta không biết. Cho nên kinh Hoa Nghiêm có một câu nói tổng quát, *“một là tất cả, tất cả là một”*, không rời khỏi cùng lúc cùng nơi, không hề rời khỏi. Kinh Vô Lượng Thọ có đầy đủ ý nghĩa mười huyền môn của kinh Hoa Nghiêm, chúng ta tỉ mỉ xem tất cả kinh, bạn sẽ phát hiện sự viên mãn rốt ráo của tánh đức.

Chúng ta xem tiếp, *“huống hồ nước ấy lại còn có thể đồng thời gợn sóng phát ra vô lượng âm thanh vi diệu”*, trong nước này có âm thanh, *“hoặc nghe tiếng Phật pháp tăng, cho đến tiếng cam lộ quán đảnh thọ nhận địa vị”*. Trong kinh Hoa Nghiêm, trong Hoàn Nguyên Quán, chúng ta thể hội sâu sắc rằng, bất kỳ vật chất nào cũng đều có hiện tượng tinh thần, khi giác ngộ thì gọi là thấy nghe hay biết, sẵn có trong tự tánh. Trong kinh Hoa Nghiêm, Thế Tôn nói cho chúng ta biết, *“hết thảy chúng sanh đều có đức tướng và trí tuệ của Như Lai”*, chúng sanh, một vi trần có phải là chúng sanh hay không? Phải, là chúng sanh; một đầu lông có phải là chúng sanh hay không? Phải, là chúng sanh. Vì sao vậy? Do các duyên hòa hợp mà sanh, đây là đơn thuần nhất, không có thứ gì đơn thuần hơn. Sự đơn thuần này sao lại nói là do các duyên? Các duyên ở đây chính là năm uẩn trong Phật pháp, năm uẩn là nói pháp căn bản, chính là nói về một vi trần, chính là nói về một hạt cơ bản, không thể phân ra được nữa, nó là nhỏ nhất. Nó có hiện tượng vật chất, trong kinh gọi hiện tượng vật chất này là địa đại, địa là hiện tượng vật chất; nó có nhiệt độ, nhiệt độ gọi là hỏa đại; nó có độ ẩm, độ ẩm gọi là thủy đại; nó là động chứ không tĩnh,

động thì dùng gió để hình dung nó. Bạn xem một hiện tượng vật chất nó có bốn đại: địa thủy hỏa phong, bốn đại này hòa hợp. Nó vẫn không rời khỏi tinh thần, tinh thần là gì? Tinh thần là thọ tướng hành thức, khi mê thì gọi là thọ tướng hành thức, khi giác ngộ, tuy nó không hiện tướng nhưng trong tự tánh có thấy nghe hay biết.

Trong tự tánh có đức tướng, khi nó không hiển hiện thì nó ở Thường tịch quang, nó không hiển hiện. Không hiển hiện, nhưng không thể nói nó là không, khi hiển hiện ra thì có thể sanh vạn pháp, hiển hiện ra nhưng bạn không thể nói nó là có, vì sao vậy? Vì thời gian nó tồn tại rất ngắn ngủi. Bồ-tát Di-lặc nói “một khảy ngón tay có 32 ức trăm ngàn niêm, niêm niêm thành hình, hình đều có thức”, thời gian nó tồn tại chính là một niêm trong 32 ức trăm ngàn niêm của một khảy ngón tay. Chúng ta khảy ngón tay, nếu khảy nhanh, trong một giây nếu khảy nhanh thì có thể khảy được năm lần, nếu khảy được năm lần, nói theo cách của Bồ-tát Di-lặc thì chính là 1.600 ngàn tỉ, là một phần 1.600 ngàn tỉ giây, bạn xem tốc độ đó nhanh cỡ nào, chúng ta không cách nào tưởng tượng được. Khởi một ý niêm thì không biết có biết bao nhiêu niêm, trong cơ học lượng tử gọi đây là photon nhỏ, là hiện tượng tích lũy của những tiếp nối tương tự. Nó có tồn tại hay không? Nó không tồn tại, không thể tưởng tượng. Cho nên ngày nay chúng ta thấy những hiện tượng này đều là tướng hư ảo, “ngay thể là không, trọn không thể được”, nếu bạn muốn phân biệt nó thì sai rồi, bạn muốn chiếm hữu nó, lại càng sai, bạn không cách nào chiếm hữu được. Bạn phải hiểu được chân tướng sự thật, bạn có thể thương thức, nhưng nhất định không thể chiếm hữu, chiếm làm của mình thì sai rồi, bạn đã tạo nghiệp. Đây là vấn đề khoa học được nói trong kinh Phật.

Nói về tướng, trong hiện tượng có sắc thanh hương vị, cho dù là một vật chất cực nhỏ, điểm sáng này tuy thời gian rất ngắn nhưng nó có đầy đủ sắc thanh hương vị. Tiến sĩ Masaru người Nhật Bản dùng phương pháp khoa học để quan sát, nhìn thấy được sắc tướng, nhưng chưa nghe thấy được âm thanh. Có âm thanh, vô lượng âm thanh vi diệu, trong âm thanh này có tiếng thuyết pháp; nói cách khác, trong tâm bạn muốn nghe tiếng gì thì nó đều có thể cảm ứng tâm điện với bạn, âm thanh của nó sẽ phát ra. Bạn muốn nghe niêm Phật, xác thực muốn nghe A-di-đà Phật thì nó sẽ niêm A-di-đà Phật, muốn nghe Thích-ca Mâu-ni Phật thì nó sẽ niêm Thích-ca Mâu-ni Phật, muốn nghe Bồ-tát Quán Âm thì nó sẽ niêm Quán Âm Bồ-tát, quá vi diệu. Ngoài âm thanh ra, nó có hương vị. Đầy đủ sắc thanh hương vị, sắc thanh hương vị là tánh đức của tự tánh, từ đâu mà có? Trong tự tánh vốn sẵn có. Cho nên

Phật Bồ-tát dạy chúng ta, đừng hướng ra ngoài tìm cầu ngũ dục lục trần, hãy hướng vào trong mà cầu. Người tu hành chân chánh, chúng ta nói là người đắc đạo, họ đều buông xuống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước, họ không cần ăn uống. Sao họ có thể sống được? Hiện nay chúng ta đã hiểu, trong tự tánh có chất dinh dưỡng, có thể cung cấp cho họ liên tục không ngừng, đây quả thật là lấy không hết, dùng không cạn, đạo lý là như vậy, tự tánh sẵn có. Hiện nay chúng ta mê mất tự tánh, tuy có nhưng nó không khởi tác dụng, cho nên chúng ta phải ra ngoài tìm kiếm để nuôi dưỡng thân thể này, người thật sự giác ngộ thì họ không tìm ở bên ngoài, vì trong tự tánh đã đầy đủ viên mãn, hướng ra ngoài tìm cầu là sai rồi, Phật pháp dạy người hướng vào trong, cho nên kinh điển được gọi là nội điển.

Chúng ta xem tiếp, *“được nghe các loại âm thanh như vậy rồi, tâm họ thanh tịnh, không có phân biệt, chánh trực bình đẳng, thiện căn thành thục. Tùy theo những điều được nghe mà tương ứng với pháp”*, có nghĩa là bạn muốn nghe thứ gì thì đó đúng là thứ mà bạn muốn nghe, bạn muốn nghe kinh Hoa Nghiêm thì tiếng nước chảy chính là giảng kinh Hoa Nghiêm, tôi muốn nghe nhạc, khi nghe tiếng nước chảy đúng là đang tấu nhạc. Hai người cùng nghe, trong tâm hai người suy nghĩ không giống nhau, điều họ nghe thấy cũng không giống nhau, lại không trở ngại nhau. Thế giới này không có điều gì không xứng tánh, thế giới này mới thật sự gọi là hạnh phúc mỹ mãn, mỗi người đều không quấy nhiễu nhau. Sau khi nghe rồi, tâm họ thanh tịnh, không sanh phiền não, cho nên họ không có phân biệt, chánh trực bình đẳng, thiện căn thành thục. Tuy chúng ta không cách nào khế nhập cảnh giới này, thế nhưng trong đây có thể học được gì thì chúng ta hãy cố gắng học. Những câu này, tuy ngài nêu ví dụ về nghe, lắng nghe, lắng nghe là nhĩ căn, ngày nay ở thế giới của chúng ta, sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần, mắt thấy, tai nghe, mũi ngửi, lưỡi nếm, thân xúc chạm, tu tâm thanh tịnh trong cảnh giới sáu căn tiếp xúc với sáu trần, đó gọi là thật tu hành! Làm thế nào tâm mới có thể thanh tịnh? Không phân biệt, không chấp trước, trong tâm hiểu rõ ràng sáng tỏ, phàm những gì có tướng đều là hư vọng. Có thể thọ dụng, nhưng không thể nắm giữ, trong thọ dụng cũng không phân biệt chấp trước, tâm thanh tịnh của bạn thường hiện tiền, tâm bình đẳng của bạn thường hiện tiền, đây là công phu thật sự, đây là gì? Đây là thiền định. Cho nên định, định là sống động. Rất nhiều người ngộ nhận, họ cho rằng một khi nói đến thiền định thì rất nhiều người nghĩ ngay đến việc ngồi xếp bằng quay mặt vào vách, đó là sơ học. Người thật sự nhập định là đi đứng nằm ngồi đều ở trong định, tâm của họ là tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, đó là thiền

định. Ngồi là tâm thanh tịnh bình đẳng, đứng cũng như vậy, tiếp xúc với bất kỳ cảnh giới nào cũng như vậy, thật sự là thanh tịnh bình đẳng. Dụng công phu như vậy lâu ngày sẽ bất chợt đại ngộ, đó chính là giác, đề kinh của kinh Vô Lượng Thọ là thanh tịnh bình đẳng, đã khai ngộ. Thanh tịnh là thiền định của thế gian, bình đẳng là thiền định của xuất thế gian; thanh tịnh là định của Thanh văn và Bồ-tát, bình đẳng giác là định của Phật.

Trong đời sống thường ngày, sáu căn chúng ta tiếp xúc với cảnh giới sáu trần bên ngoài, có thể hiểu được đạo lý này, có thể hết lòng học tập, đây là thật tu hành. Công phu thật sự không ở chỗ hình thức, hình thức là dạy người sơ học, lớp mẫu giáo, lớp tiểu học, dạy người sơ học. Sau khi học được rồi thì nhất định phải áp dụng vào trong đời sống, áp dụng vào trong công việc, áp dụng vào trong đối nhân xử thế tiếp vật. Nên nhớ, áp dụng như thế nào? Tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, vĩnh viễn là thanh tịnh bình đẳng, cảnh giới bên ngoài như thế nào cũng không ảnh hưởng đến bạn. Thuận cảnh bạn không tham luyến, vẫn thanh tịnh bình đẳng, nghịch cảnh hiện tiền cũng không sân giận, vĩnh viễn giữ gìn thanh tịnh bình đẳng, đây gọi là thật tu hành, gọi là công phu thật. Mọi lúc mọi nơi, trong tất cả cảnh duyên, cảnh là hoàn cảnh vật chất, duyên là hoàn cảnh nhân sự, đều là thanh tịnh bình đẳng giác, người này trong hội Hoa Nghiêm được gọi là Pháp thân Bồ-tát. Nếu chưa giác, chỉ có thanh tịnh bình đẳng thì đó là Phật Bồ-tát trong mười pháp giới; đến khi họ giác rồi liền ra khỏi mười pháp giới, họ chính là Pháp thân Bồ-tát, là Phật thật, không phải Phật giả. Cho nên hiện nay chúng ta phải học, chính là sáu căn tiếp xúc với cảnh giới sáu trần, “không có phân biệt, chánh trực bình đẳng”. Hai câu này rất quan trọng, có thể tu hành như thế thì “thiện căn thành thực”, bạn có thiện căn, thiện căn đã thành tựu, đã chín muồi. Thiện căn chín muồi, thuận thực rồi thì vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc là sanh về cõi Thật báo trang nghiêm.

“Tùy theo những điều được nghe mà tương ưng với pháp”, hai câu này nói theo sự thì có sâu cạn khác nhau. Khi nào mới có hiện tượng này? Ít nhất thì khi tâm bạn thanh tịnh, bạn sẽ có hiện tượng này. Tùy theo những điều được nghe mà tương ưng với pháp, có thể tin, có thể giải, có thể hành, có thể chứng, đây gọi là tương ưng. “*Những gì muốn nghe, liền nghe riêng thứ đó*”, những thứ bạn muốn nghe thì bạn nghe được rất rõ, nghe ngay bên tai, “*khi không muốn nghe thì trọn không nghe thấy*”. Tôi thích nghe Phật giảng kinh, những người ngồi cùng tôi thích

nghe tiếng thuyết pháp của Bồ-tát, mỗi người đều nghe được thứ giống như trong tâm họ mong muốn, không trở ngại nhau, không có tạp âm, cảnh chuyển theo tâm. Chúng ta hiện nay không được, đã mê mất tự tánh, hiện nay chúng ta là tâm bị cảnh chuyển, tức là ở trong cảnh giới nào thì tâm thanh tịnh của chúng ta không thể hiện tiền, nhất định phải tìm một hoàn cảnh rất thanh tịnh, không nghe thấy âm thanh gì hết thì tâm mới có thể tĩnh lặng được. Đây là gì? Tâm của chúng ta bị cảnh giới chuyển. Ngày nào đó tâm của bạn có thể chuyển cảnh giới, bạn liền được tự tại. Tâm thanh tịnh hiện tiền mới có thể chuyển cảnh giới, cảnh giới như thế nào cũng không ảnh hưởng đến bạn.

“Vĩnh viễn không thoái chuyển tâm A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề”, câu này rất quan trọng, câu này chứng tỏ họ ở địa vị nào? Kinh Hoa Nghiêm nói từ Sơ trụ trở lên, họ đã ra khỏi mười pháp giới. Vĩnh viễn không thoái chuyển A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề, trong Phật pháp đây là mục tiêu duy nhất mong chúng được, câu này có thể dịch thành Trung văn, nhưng vì nó là chỉ tiêu hàng đầu trong cửa Phật, cho nên tôn trọng không dịch, chỉ dịch âm, A-nậu-đa-la tam-miệu tam-bồ-đề. Nếu dịch, thì a dịch sang nghĩa Trung Quốc là vô, nậu-đa-la nghĩa là thượng, vô thượng; tam-miệu, tam dịch là chánh, miệu dịch là đẳng, chánh đẳng; tam tiếp theo là chánh, bồ-đề dịch là giác, toàn bộ dịch thành Vô thượng chánh đẳng chánh giác, là có thể dịch, không dịch là vì tôn trọng. Học Phật không cầu điều gì khác, tuyệt không cầu danh văn lợi dưỡng, học Phật chỉ cầu Vô thượng chánh đẳng chánh giác. A-la-hán đạt được là Chánh giác, Bồ-tát đạt được là Chánh đẳng chánh giác, Phật đạt được, thêm vào chữ vô thượng, là Vô thượng chánh đẳng chánh giác. Cho nên Phật, Bồ-tát, A-la-hán là tên gọi của học vị trong Phật giáo, đây là điều kiện để đạt được học vị này.

“Chỉ một dòng nước ấy”, liền nêu ra ví dụ này, lấy nước làm ví dụ, *“mà có thể cùng lúc cùng nơi, thỏa mãn nguyện vọng của hết thảy người nghe, mỗi người đều nghe được pháp mà mình muốn nghe, lại tùy theo điều được nghe mà tương ứng với pháp”*. Công đức của nước này không thể nghĩ bàn, cho nên gọi là nước tám công đức. Ngoài nước ra, thứ nghe được từ tiếng nước chảy, về sắc tướng có phải cũng là biểu pháp hay không? Phải, là biểu pháp. Cùng một cảnh quan, nhìn núi, nhìn nước, nhìn cây, nhìn hoa, cảm nhận trong tâm của mỗi người khác nhau. Đó chẳng phải cũng là tùy theo tâm của tất cả chúng sanh đó sao? Mỗi người cảm nhận khác nhau, xác thực là như vậy. Cho nên đức Phật nói rất hay, Phật không có

pháp nhất định để nói. Vì sao có cảm nhận khác nhau? Bởi vì phân biệt chấp trước của bạn khác nhau, thức tâm của bạn khác nhau, chỉ do thức biến, cảm nhận của bạn là do thức của bạn biến hiện. Thật sự có thể làm được buông xuống vọng tưởng, phân biệt, chấp trước thì bạn mới tiếp xúc được tự tánh. Không có lời nào diễn đạt được, không những ngôn ngữ không thể diễn đạt được, mà tưởng tượng cũng không được, nên gọi là diệu pháp, vô thượng thậm thâm vi diệu pháp. Chỉ có người kiến tánh mới có thể hưởng thụ được, họ cũng không nói ra được. Thích-ca Mâu-ni Phật dùng phương tiện khéo léo không gì bằng, để nói nhiều kinh điển như thế cho chúng ta, cảnh giới của ngài, chúng ta có thể thật sự khế nhập được không? Không được, từ trên văn tự không thể khế nhập, bạn phải buông xuống vọng tưởng phân biệt chấp trước thì bạn mới làm được. Nếu bạn không buông xuống phân biệt chấp trước thì bản thân bạn đang suy đoán, “tôi nghĩ đại khái nó có nghĩa như vậy”, điều này so với ý nghĩa chân thật chắc chắn còn khoảng cách rất lớn. Cho nên “nguyên hiểu nghĩa chân thật của Như Lai”, chỉ có Pháp thân Bồ-tát mới làm được, không phải Pháp thân Bồ-tát thì không làm được. Lý và sự này chúng ta đều phải biết, sau đó mới biết trong đời sống thường ngày phải dụng công như thế nào, điều này rất quan trọng.

Ngày nay mọi người đều biết toàn bộ xã hội động loạn, từ phương tiện truyền thông, các bạn biết nhiều hơn tôi, trên địa cầu tai nạn dồn dập, ngày nào cũng có. Tần số càng ngày càng nhiều, tai nạn càng ngày càng nghiêm trọng, vì sao vậy? Vì sao thế giới Cực Lạc lại tốt như thế? Chưa bao giờ nghe thấy thế giới Cực Lạc có động đất, có nạn nước, chưa từng nghe thấy, cũng không nghe thấy thế giới Hoa Tạng có tai nạn gì. Nguyên nhân do đâu? Tai nạn từ đâu mà có? Tai nạn là do tâm niệm bất thiện của chúng ta cảm ứng nên. Bạn phải nhớ, cùng lúc cùng nơi tương ưng đầy đủ, đạo lý là ở chỗ này. Thích-ca Mâu-ni Phật giới thiệu cho chúng ta thế giới Cực Lạc, tâm thái của cư dân bên đó như thế nào? “Đều là những người thượng thiện tụ hội một nơi”, cư dân bên đó đều là người thượng thiện, cho nên không có tai nạn. Thế nào gọi là thượng thiện? Đoạn được hết thấy tập khí phiền não thì gọi là thượng thiện. Vẫn chưa đoạn vọng tưởng, đã đoạn phân biệt chấp trước thì có thể gọi là thiện không? Có thể, là đại thiện của Bồ-tát; vẫn còn vọng tưởng phân biệt, đã đoạn hết chấp trước thì là thiện của A-la-hán, trong pháp Đại thừa gọi là tiểu thiện, thiện của Tiểu thừa. Thế giới Cực Lạc là Đại thừa, cõi Phạm thánh đồng cư tuy chưa đoạn phiền não, nhưng được oai thần bốn nguyện của A-di-đà Phật gia trì, sanh đến thế giới Cực Lạc, sự đãi ngộ dành cho họ, sự hưởng thụ

của họ bằng với Bồ-tát A-duy-việt-trí, đó chính là thượng thiện, A-duy-việt-trí là thượng thiện, đều là người thượng thiện. Chúng ta muốn tu đến thượng thiện thật không dễ, thượng thiện thì phải đạt đến Sơ trụ của Viên giáo trong kinh Hoa Nghiêm, phải đạt được đẳng cấp này mới là thượng thiện. Thế nhưng thế giới Cực Lạc vô cùng đặc biệt, cho nên mười phương chư Phật tán thán rằng, sanh đến bên đó, cho dù vãng sanh hạ hạ phẩm cỗi Phạm thánh đồng cư thì cũng được đãi ngộ như Bồ-tát A-duy-việt-trí, điều này không thể nghĩ bàn, đây là pháp khó tin. Cho nên chúng ta đối với pháp môn này nhất định không được hoài nghi. Rất nhiều vị Bồ-tát không tin cách nói này. Bồ-tát không tin, phạm phu chúng ta nghe rồi, thật sự tin tưởng, không hoài nghi chút nào, đó là gì? Thiện căn sâu dày, người không có thiện căn sẽ không tin, phải dựa vào thiện căn. Thiện căn là có thể tin có thể giải, phước đức là có thể nguyện có thể hành, thật sự muốn đi, thật sự chịu làm thì người này chắc chắn được vãng sanh.

Chúng ta biết xã hội loạn lạc, tai nạn nhiều như vậy, đời sống khổ như vậy, thân tâm đều không an, đó là gì? Do hết thảy mọi điều bất thiện tạo nên. Vì sao A-di-đà Phật có thể khiến những người ở thế giới của ngài vĩnh viễn giữ được niệm thiện, hạnh thiện? Ngài đã dùng phương pháp gì? Trình độ của những người vãng sanh trong mười phương thế giới không hề như nhau, nếu trình độ như nhau thì lấy đâu ra ba bậc chín phẩm? Có ba bậc chín phẩm chứng tỏ trình độ không như nhau, vì sao có thể tạo nên thế giới Cực Lạc? Nói cho quý vị biết, hằng ngày giảng kinh, hằng ngày dạy học, không gián đoạn một ngày nào; không những không gián đoạn ngày nào, mà ngay cả một phút một giây cũng không gián đoạn. Cực Lạc và Hoa Tạng, bạn tỉ mỉ mà quan sát và thể hội từ trong kinh điển, ở nơi đó không có tổ chức chính trị. Quốc vương của thế giới Cực Lạc là ai? Không biết, không có; thế giới Cực Lạc có đại thần không? Không có; thế giới Cực Lạc có thị trưởng không? Không nghe nói qua. Vậy thế giới Cực Lạc có gì? Chỉ có hai hạng người, một là thầy giáo, hai là học sinh. Đó là trường học, A-di-đà Phật đã mở ra trường đại học Phật giáo cho khắp pháp giới hư không giới đến đó để học, chỉ có hai hạng người, thầy giáo và học sinh, không nghe nói có người làm nghề khác. Hơn nữa còn dạy học không gián đoạn, học tập không gián đoạn, cho nên họ mau thành tựu, đạo lý là ở chỗ này. Do đó chúng ta ngộ ra một vấn đề lớn, thế giới của chúng ta nếu muốn hóa giải tai nạn, nếu muốn trị an lâu dài thì dựa vào đâu? Dựa vào dạy học. Cho nên tổ tiên Trung Quốc rất hay, “dựng nước quản dân, dạy học làm đầu”, chỉ cần bạn làm tốt giáo dục. Ngày nay khoa học kỹ thuật phát triển, giải quyết vấn đề này

dễ dàng, quốc gia không cần phiền phức nhiều, bồi dưỡng năm sáu mươi giáo viên, dùng truyền hình vệ tinh, dùng Internet, mỗi ngày giảng luân lý đạo đức nhân quả cho mọi người nghe, những đề tài khoa học, triết học, ngày nào cũng dạy, một năm sau tai nạn gì trên địa cầu này cũng không còn. Vì sao vậy? Tư tưởng của con người đều đã thuần chánh, ý niệm vừa chuyển thì tai nạn sẽ không còn phát sinh. Thế giới này có tai nạn lớn đến đâu, có thể cứu được hay không? Có thể cứu, chỉ xem chúng ta có thể chuyển ý niệm hay không.

Gần đây tôi xem một cuốn sách, do một đồng tu tặng cho tôi, cuốn sách này tên là Giải Mã Lời Tiên Tri Thời Mạt Thế, sách dịch ra tiếng Trung, các nhà khoa học đã đưa ra một số dữ liệu thật sự chứng minh ý niệm làm chủ tất cả. Có một nhà khoa học chuyên nghiên cứu về nguyên tử, ông có được kết luận khẳng định rằng, trên thế giới này vốn không có sự tồn tại của vật chất. Ông nói vật chất là gì? Là photon được nói trong cơ học lượng tử, là hiện tượng tích lũy các tiếp nối liên tục của photon, đều là hiện tượng dao động sóng. Tần số dao động sóng chậm thì biến thành vật chất, biến thành thể rắn như đá, núi sông đất đai, tốc độ nhanh hơn một chút thì biến thành thực vật, nhanh hơn chút nữa thì biến thành động vật, nhanh nhất thì chính là sóng ánh sáng và sóng điện từ như ngày nay chúng ta nói. Toàn bộ là hiện tượng dao động sóng, rời khỏi hiện tượng dao động sóng thì không có gì hết, điều này tương đồng với điều Phật nói trong kinh. Ý niệm có thể làm thay đổi tất cả, ý niệm bất thiện có thể làm cho núi sông đất đai cảm ứng nên đủ loại tai nạn. Nếu tâm của bạn chánh, chánh có nghĩa là phù hợp với quy luật của đại tự nhiên, người Trung Quốc gọi là đạo đức, quy luật của đại tự nhiên là đạo, ngũ luân là đạo, ngũ thường là đức. Bạn sống thuận theo đạo của đại tự nhiên, tư duy, lời nói hành vi của bạn phù hợp với đại tự nhiên, đó chính là đức, đây là tánh đức. Người Trung Quốc nói về đạo đức, quy nạp lại thành mười hai chữ là đủ: “hiếu để trung tín, lễ nghĩa liêm sỉ, nhân ái hòa bình”. Chúng ta khởi tâm động niệm không trái với mười hai chữ này, lời nói việc làm cũng không trái ngược mười hai chữ này thì xã hội sẽ nhanh chóng khôi phục lại sự an định, vô số tai nạn trên thế giới sẽ dần biến mất, nếu chúng ta làm trái ngược với mười hai chữ này, bất trung, bất hiếu, bất nhân, bất nghĩa thì phiền phức sẽ lớn, làm sao xã hội không loạn được! Ý niệm cùng lúc cùng nơi tương ứng đầy đủ, núi sông đất đai có cảm ứng, nó sẽ trở nên xấu. Phật nói cho chúng ta biết ở trong kinh điển, nạn nước từ đâu mà có? Từ tham lam mà có; nạn lửa, hiện nay nhiệt độ trái đất tăng lên, đây thuộc về lửa, nhiệt độ tăng lên, là do đâu? Do sân giận; nạn gió từ đâu mà có? Từ ngu si. Cho nên, đều do tham sân si

mạn nghi, ngày nay rất nhiều thứ gọi là tai nạn tự nhiên trên địa cầu này, nguyên nhân thật sự của nó là ở chỗ này.

Đức Phật dạy chúng ta hai câu vô cùng hiệu quả để ứng phó với tất cả tai nạn, đó là “siêng tu giới định tuệ, dứt trừ tham sân si”, vậy thì mỗi người thân tâm khỏe mạnh, gia đình hạnh phúc, sự nghiệp thuận lợi, xã hội an định, thế giới hòa bình. Hai câu thôi, bạn có tin không? Siêng tu giới định tuệ, dứt trừ tham sân si, nhờ được mầm bệnh rồi. Thực hành bằng cách nào? Dạy học, dạy mỗi ngày. Cho nên suốt 49 năm Thích-ca Mâu-ni Phật đã giảng những gì? Chính là siêng tu giới định tuệ, dứt trừ tham sân si. Kinh điển của Phật được chia làm ba loại lớn, gọi là tam tạng kinh điển: kinh tạng, luật tạng, luận tạng. Nói về điều gì? Nói về giới định tuệ, kinh tạng nói về định, luật tạng nói về giới, luận tạng nói về tuệ. Năm xưa khi Thích-ca Mâu-ni Phật còn tại thế, suốt 49 năm ngày nào cũng dạy học, ngày nào cũng giảng cho mọi người về giới định tuệ, dùng giới định tuệ để đối trị tham sân si. Ngài không phải mê tín, nói thật ra ngài cũng không phải là tôn giáo, mà mỗi ngày đều giảng kinh dạy học cho mọi người, nói theo hiện nay thì công việc mà ngài cả đời theo đuổi chính là giáo dục xã hội đa nguyên văn hóa. Hơn nữa ngài là giáo viên tình nguyện, dạy học không thu học phí, học sinh là “người đến không cự tuyệt, người đi không níu giữ”, không phân quốc gia, không phân chủng tộc, không phân tín ngưỡng, chỉ cần bạn chịu đến học thì Thích-ca Mâu-ni Phật sẽ vô cùng nhiệt tâm dạy bạn. Chúng ta học Phật, đầu tiên phải nhận thức vị thầy này một cách rõ ràng thì bạn mới thật sự học được những điều ngài dạy, nếu bạn không nhận thức rõ ngài, bạn sẽ đi đường vòng.

Cho nên trong kệ khai kinh nói rất hay, “nguyện hiểu nghĩa chân thật của Như Lai”, vô thượng thậm thâm vi diệu pháp là nội dung ngài giảng dạy, chúng ta làm học sinh phải nguyện hiểu nghĩa chân thật của Như Lai. Bạn hiểu sai ý của ngài, ngài không có lỗi, người có lỗi là bạn, ngài thật sự có phương pháp giúp bạn, khiến bạn đời này sống hạnh phúc viên mãn. Vì sao vậy? Bởi vì hạnh phúc viên mãn vốn sẵn có trong tự tánh của bạn, không phải ngài ban cho bạn, chẳng qua hiện nay bạn mê mà thôi, ngài đến chỉ điểm cho bạn, bạn vừa giác ngộ thì đạt được hết. Cho nên đức Phật dạy học, dạy bạn cũng thành Phật, ngài không kể công như “bạn phải cảm ơn tôi, tôi đã thành tựu cho bạn”, đức Phật không nói như vậy, vì sao? Bởi bạn vốn là Phật. Bạn thành công rồi, trong tâm Phật không có dấu vết gì, ngài giữ gìn thanh tịnh bình đẳng giác, không hề bị ảnh hưởng, đây là thật, chúng ta phải

học tập điều này. Chúng ta đối với xã hội này, đối với tất cả chúng sanh làm ra công hiến lớn nhất, dù làm nhiều việc tốt đến đâu, tâm địa phải thanh tịnh, không được có một dấu vết nào, gọi là “tam luân thể không”, như vậy mới đúng. Nếu bản thân bạn cảm thấy có thành tựu thì bạn là phạm phu, tuy làm rất nhiều việc tốt nhưng bạn không thoát được lục đạo luân hồi, bạn vẫn phải thọ báo ở ba đường thiện. Vì sao vậy? Vì trong tâm bạn có, bạn có nhân nghiệp thì đương nhiên thọ quả báo. Phật Bồ-tát không thọ quả báo, các ngài dù có làm nhiều việc tốt đến đâu nhưng trong tâm không có, trong tâm sạch sẽ, cho nên các ngài không thọ quả báo. Phải hiểu đạo lý này, nếu bạn không hiểu, vẫn còn chấp tướng thì bạn không ra khỏi lục đạo luân hồi, sai rồi. Con người dẫu làm nhiều việc xấu đến đâu, nó cũng không phải thật, do họ mê hoặc điên đảo, nên đã làm điều sai. Trong tâm họ có, có những ý niệm này, thì trong lục đạo họ thọ báo nơi ba đường ác. Nếu tâm địa họ thanh tịnh, không nhiễm mảy trần thì quả báo không còn nữa, họ đã ra khỏi lục đạo luân hồi. Thế nên chúng ta đối với mọi người trên thế gian này, họ làm thiện cũng được, làm ác cũng được, họ làm thiện thì chúng ta tán thán; họ làm ác, chúng ta thấy rồi, nhất định không được để trong tâm, để trong tâm thì tâm chúng ta sẽ bị hư. Tâm chúng ta vốn là tâm thiện, tâm thanh tịnh, để những niệm ác hạnh ác của họ vào trong tâm chúng ta thì tâm chúng ta chẳng phải biến thành thùng rác của họ rồi sao? Chẳng phải tâm chúng ta bị hư rồi sao? Thế thì bạn hết sức sai lầm! Phải nên thế nào? Phải nên học tập giống như Phật Bồ-tát, nhìn thấy rõ ràng nhưng trong tâm không lưu dấu vết, trong tâm sạch sẽ, vốn không có việc như vậy. Trên miệng cũng không được thường bàn luận việc họ làm, đó là sai, đó không phải là họ tạo nghiệp, mà bản thân chúng ta đang tạo khẩu nghiệp, không liên quan gì đến họ. Ai làm thì người ấy chịu, chúng ta đừng bị họ chuyển, họ ảnh hưởng chúng ta, sai rồi, không thể được. Vĩnh viễn giữ gìn thanh tịnh bình đẳng giác, năm chữ trên đề kinh này quá hay, đây gọi là thật học Phật. Ngày nay mọi người đều trông mong, đều chờ đợi sự hài hòa, hài hòa phải bắt đầu làm từ bản thân chúng ta.

Lần trước tôi ở đây, cũng là vì xã hội không an định, tai nạn quá nhiều, đặc biệt nêu lên lục hòa kính, chỉ có hài hòa, hòa bình mới cứu được thế giới, cứu được xã hội, cứu được địa cầu này, lục hòa trong Phật pháp nói quá hay. Các nhà khoa học hiện nay cũng nói với chúng ta, điều này hoàn toàn tương đồng với kinh Phật, thành thị có một triệu người, có được một trăm người đoạn ác tu thiện, tích công lũy đức, hết lòng tu lục hòa kính, thì khu vực thành thị gồm một triệu người này sẽ không có tai nạn. Một trăm người là thiểu số, một triệu người kia là đa số, đa số

người tạo nghiệp, thiếu số người có thể cứu được không? Được, nguyên nhân vì sao? Tà không thắng chánh, một triệu người tạo nghiệp là tà, một trăm người đây là chánh, tà không thắng chánh, chánh tư duy, chánh niệm, chánh hạnh sẽ khởi lên tác dụng rất lớn. Các nhà khoa học phân tích cho chúng ta, phân tích có đạo lý, rất có đạo lý. Chúng ta có được thông tin của đức Phật ở trong kinh Đại thừa, trong những cuốn sách kia thì các nhà khoa học đã cung cấp cho chúng ta một số thông tin, chúng ta liền có niềm tin đối với những tai nạn này, có thể thay đổi tai nạn. Bắt đầu làm từ đâu? Bắt đầu làm từ nội tâm của chúng ta. Nếu chúng ta chí đồng đạo hợp, cho nên hiện nay ở một số nơi, chúng tôi đề xướng làm 100 thất tam thời hệ niệm, nghĩa là làm liên tục 700 ngày, việc này có ý nghĩa gì? Việc này hoàn toàn tương đồng với sự cầu nguyện trong các tôn giáo thông thường. Có thể tập hợp vài trăm người, hằng ngày làm theo nghi thức này thì sẽ khởi tác dụng rất lớn, tuy không hóa giải được tai nạn, nhưng có thể giảm nhẹ, thời gian bị nạn rút ngắn lại, chắc chắn thu được hiệu quả. Nhưng phải biết rằng, đây là trị ngọn, không phải là trị gốc, cầu nguyện là trị ngọn, rất có hiệu quả, nhất là ý thức tập thể cùng cầu nguyện sẽ khởi tác dụng rất lớn, thật sự có hiệu quả. Trị gốc thì sao? Trị gốc thì dựa vào dạy học, giảng kinh dạy học là trị gốc. Cũng chính là nói, xã hội ngày nay cần cái gì để chữa trị? Cần giáo dục luân lý, giáo dục đạo đức, giáo dục nhân quả, chỉ cần ba loại giáo dục này được phổ cập thì tôi tin rằng trong thời gian một năm, xã hội an định, thế giới hòa bình. Có được năm sáu mươi giáo viên thì có thể cứu được đất nước, có thể cứu được thế giới. Lời của tổ tiên là chân lý, “dựng nước quản dân, dạy học làm đầu”, những thứ khác không thể làm được, chỉ có dạy học mới có thể làm được.

Việc này trước đây chúng tôi từng làm thực nghiệm, thực nghiệm đó làm cho Liên Hiệp Quốc xem, đã làm thành công. Tôi ở trấn nhỏ Thang Trì huyện Lô Giang tỉnh An Huy, ban đầu chúng tôi có 37 giáo viên, ở nơi đó thúc đẩy thực hành Đệ Tử Quy. Trước hết bản thân 37 giáo viên này làm được, mình không làm được thì không thể dạy người khác, mình làm được rồi thì xuống thôn vào từng nhà dạy học, thân hành ngôn giáo. Chưa đến bốn tháng đã thức tỉnh được tâm thiện của người trong trấn nhỏ này, đây là điều không ngờ tới. Chúng tôi cứ tưởng phải dạy hai ba năm thì mới thu được hiệu quả, không ngờ chưa đến bốn tháng mà thành quả đã rõ ràng, xã hội thay đổi 180 độ, khiến chúng tôi thật sự bị chấn động, cảm nhận được lời tổ tiên nói “người ban đầu, tánh vốn thiện”, đây là thật, không phải giả, con người dễ dạy như vậy. Đây là nhờ đức dày của tổ tiên chúng ta, cái gốc văn hóa của

chúng ta rất sâu, tuy bị đánh mất gần 100 năm, nhưng vừa được đánh thức liền tỉnh, đây là điều không ngờ tới. Chúng tôi đem sự việc này báo cáo tỉ mỉ ở Liên Hiệp Quốc, đáng để mọi người tham khảo. Nếu dùng phương tiện truyền thông, khoa học công nghệ tiên tiến để báo cáo tường tận thì hiệu quả này lớn biết bao! Ở Thang Trì làm được ba năm thì việc giảng dạy của chúng tôi giải tán, nhưng ở Malaysia vẫn tiếp tục làm, Thang Trì có khoảng 20 giáo viên dạy học ở Kuala Lumpur, hết sức khó được. Nhưng ảnh hưởng rất lớn, rất nhiều quốc gia trên thế giới, đặc biệt là đồng học Tịnh tông chúng ta rất xem trọng vấn đề này, đây là việc tốt. Bởi mục tiêu cuối cùng của đồng tu học Phật là hy vọng sau này có thể sanh về thế giới Cực Lạc, thân cận A-di-đà Phật. Điều kiện vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc, trong kinh Di-đà nói rất rõ ràng, “không thể ít thiện căn, phước đức, nhân duyên được sanh về nước kia”, nói cách khác, ba điều kiện để vãng sanh thế giới Tây Phương Cực Lạc là thiện căn, phước đức, nhân duyên. Thiện căn là gì? Có thể tin, có thể hiểu, đây là thiện căn; phước đức là có thể hành, có thể hành, có thể chứng, vãng sanh chính là chứng quả; nhân duyên là duyên phận, đời này bạn có thể gặp được Phật giáo, gặp được pháp Đại thừa, gặp được Tịnh độ tông, đây là duyên phận. Ba điều kiện này đầy đủ rồi thì chắc chắn được sanh.

Phật cũng thường nói trong kinh, vừa rồi tôi có nhắc đến người ở thế giới Tây Phương Cực Lạc, người dân ở đó đều là người thượng thiện. Làm sao để chúng ta đạt được điều kiện này? Làm được Đệ Tử Quy là đầy đủ điều kiện. Đệ Tử Quy tổng cộng có 1.080 chữ, trong đó nói về 113 việc, bạn đều làm được hết. Đệ Tử Quy là nền tảng của lục hòa kính, vì sao lục hòa kính lại khó như vậy? Bởi vì bạn không làm được Đệ Tử Quy, bạn làm được Đệ Tử Quy, làm được Cảm Ứng Thiên thì lục hòa kính tự nhiên thành tựu, điều này rất quan trọng. Mở kinh điển ra, chúng ta thấy Thích-ca Mâu-ni Phật thường gọi “thiện nam tử, thiện nữ nhân”. Ngài nói thiện nam tử, thiện nữ nhân, chúng ta phải nghĩ xem mình có ở trong đó hay không? Chúng ta có điều kiện này không? Mình có phải là thiện nam tử, thiện nữ nhân không? Chữ thiện này trong Phật pháp có tiêu chuẩn, họ nhất định phải làm được Đệ Tử Quy, làm được Cảm Ứng Thiên, làm được Thập Thiện Nghiệp, đây chính là thiện nam tử, thiện nữ nhân mà kinh Phật nói đến. Nếu bạn không đủ những điều kiện cơ bản này thì niệm Phật vãng sanh không nắm chắc, bạn đến bên đó, người ta kiểm tra tư cách của bạn thấy không phù hợp, bạn không phải là thiện nam tử, thiện nữ nhân, bạn đến bên đó sẽ làm loạn, làm người khác hư hỏng, như thế liệu có được không? Thế giới Cực Lạc không thể bị bạn phá hoại. Cho nên bạn

buộc phải có thiện căn này. Thiện căn phước đức nhân duyên này nhất định phải hoàn thành ở thế gian này của chúng ta, ba thứ này chính là Đệ Tử Quy, Cảm Ứng Thiên, Thập Thiện Nghiệp, tôi tin trong một năm có thể học xong, thời gian một năm. Trước đây chúng tôi ở Thang Trì, tôi kỳ vọng các thầy cô giáo trong bốn tháng thực hành được Đệ Tử Quy, tôi cho họ thời gian bốn tháng, không ngờ hai tháng họ đã làm được, cho nên chúng tôi hết sức cảm động. Sau hai tháng thực hành được rồi, họ có thể vào thôn đến từng nhà dạy học. Trấn nhỏ này có 48.000 người, thời gian không đến bốn tháng đã dạy người trở nên tốt, thật khó được! Điều này chứng tỏ người Trung Quốc ưu tú nhất trên toàn thế giới, thật thà, nghe lời, thật làm, mọi người đều thật làm, cho nên Đệ Tử Quy được thực hiện phổ biến, thật giống như lời người xưa nói “đêm ngủ không khóa cửa, ngoài đường không nhặt của rơi”, tâm thiện của mỗi người đều hiển lộ. Thông qua thực nghiệm này, chúng tôi mới có can đảm nói với những người nước ngoài làm công tác hòa bình rằng văn hóa truyền thống của Trung Quốc hiện nay vẫn có hiệu quả, chúng tôi đã làm thực nghiệm thành công, đây không phải là giả. Một số chuyên gia học giả cũng đến Thang Trì tham quan, học tập.

Chúng ta xem câu cuối cùng, ở đây nói “tùy theo những điều được nghe mà tương ưng với pháp”, *“có thể thấy toàn bộ tổng môn của mười huyền môn trong Hoa Nghiêm đã được hiển thị trong kinh này”*. Huyền môn tương ưng đồng thời đầy đủ, đây là tổng cương lĩnh của mười huyền môn, trong kinh Vô Lượng Thọ có, hơn nữa còn rất rõ ràng. Chúng ta học tập, trong quá trình học tập hãy tỉ mỉ thể hội, trong đời sống thường ngày của chúng ta đều có đủ mười huyền môn. Nếu bạn có thể nắm được mười môn cương lĩnh này thì bạn có thể nhập cảnh giới Hoa Nghiêm. Cảnh giới Hoa Nghiêm ở đâu? Không rời chúng ta, chính là xã hội ngày nay. Bạn là căn tánh Hoa Nghiêm thì bạn ở thế giới Hoa Tạng; bạn là căn tánh Di-đà thì bạn ở thế giới Cực Lạc. Muốn ở thế giới Cực Lạc thì phải đồng tâm, đồng nguyện, đồng đức, đồng hạnh với A-di-đà Phật. Tâm của A-di-đà Phật chính là thanh tịnh bình đẳng giác mà đề kinh nói, phía trước tôi thêm vào hai chữ chân thành, phía sau thêm vào hai chữ từ bi, tổng cộng mười chữ, “chân thành, thanh tịnh, bình đẳng, chánh giác, từ bi”, đây là tâm của A-di-đà Phật. Chúng ta khởi tâm động niệm tương ưng với mười chữ này thì bạn đồng tâm với A-di-đà Phật. Nguyện của A-di-đà Phật là 48 nguyện, cho nên khóa tụng sáng tối của đồng học Tịnh tông, tôi đã soạn thành một cuốn sách nhỏ, kinh điển mà chúng ta tụng khóa sáng chính là phẩm thứ sáu của kinh Vô Lượng Thọ, 48 nguyện. Vì sao chọn phẩm

này? Chúng ta đọc thuộc phẩm này, đem 48 nguyện của A-di-đà Phật làm thành bốn nguyện của chính mình, đồng nguyện với A-di-đà Phật. Hạnh của A-di-đà Phật là đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện. Trong bộ kinh này từ phẩm ba mươi hai đến phẩm ba mươi bảy chuyên giảng về điều này, phần kinh văn này tương đối dài, tổng cộng có sáu phẩm kinh, trong đó dạy những gì? Đoạn tất cả ác, tu tất cả thiện, nội dung là ngũ giới thập thiện. Không hề cao, chúng ta đều có thể làm được. Vì sao không làm được? Vì chúng ta thiếu nền tảng, nền tảng chính là ba cái rễ, cho nên ba cái rễ này rất quan trọng. Bạn thực hành được Đệ Tử Quy, thực hành được Cảm Ứng Thiên, thực hành được Thập Thiện Nghiệp thì đoạn kinh này bạn sẽ làm được hết, đây là hạnh của A-di-đà Phật. Tâm đồng với Phật, nguyện đồng với Phật, hạnh đồng với Phật, sau đó bạn vãng sanh về Tây Phương Tịnh độ thì quả cũng đồng với Phật, đúng như lời đại sư Thiện Đạo nói “vạn người tu, vạn người đi”, không sót một người nào.

Sanh đến thế giới Tây Phương Cực Lạc, không những vĩnh viễn ra khỏi lục đạo luân hồi, mà nói với quý vị, còn vĩnh viễn ra khỏi mười pháp giới, thù thắng không gì bằng. Cơ duyên này khó được biết bao, đúng là trăm ngàn vạn kiếp khó gặp được, đời này chúng ta gặp được rồi, cư sĩ Bành Tế Thanh nói “một ngày hiếm có khó gặp trong vô lượng kiếp đến nay”, chúng ta cũng gặp được rồi. Gặp rồi mà không chịu học, lỗi này là ở bản thân mình, đó chính là bạn hết sức sai lầm! Không gặp được thì không có gì để nói, gặp rồi mà không thể vãng sanh thì sai rồi. Chúng ta ở trong luân hồi, lần sau gặp được nữa thì không biết đến kiếp nào, rất không dễ gì gặp được, cho nên việc lớn này nhất định phải hoàn thành ngay trong đời này. Chúng ta hết lòng nỗ lực học Phật, niệm Phật, không những độ mình, mà còn có thể giúp cho khu vực này an định hòa bình, công đức này rất lớn. Vừa rồi nói một trăm người hết lòng tu hành, y theo phương pháp lý luận trong kinh điển hết lòng học tập, thì bạn có thể giúp thành phố có một triệu người cư trú ở đây ít bị tai nạn, công đức này lớn biết bao, việc này tốt biết bao. Nếu đạo tràng của chúng ta, tất cả đồng học cùng nhau thực hiện lục hòa kính, trở thành một tăng đoàn lục hòa kính, công đức này rất lớn. Bởi vì thành tựu một tăng đoàn lục hòa kính thì chư Phật hộ niệm, long thiên thiện thần bảo hộ, khu vực này sẽ không có tai nạn. Khu vực này rất lớn, bạn xem xung quanh Hồng Kông, phía bắc là Trung Quốc, Hàn Quốc, Nhật Bản, bên cạnh còn có Đài Loan, Philippines, Việt Nam, khu vực này sẽ không có tai nạn, vì một tăng đoàn lục hòa đã xuất hiện. Chúng ta có chịu phát tâm hay không? Có chịu phát tâm hết lòng học lục hòa kính hay không? Học ở đạo tràng, thực hiện ở

trong nhà của bạn. Bạn học ở đây, trở về nhà, gia đình của bạn chính là đạo tràng lục hòa kính, bản thân bạn dẫn đầu, người một nhà tương thân tương ái, chung sống hòa mục, đây là gia đình hạnh phúc mỹ mãn. Tâm thái tốt rồi thì đương nhiên sự nghiệp thuận lợi, chắc chắn là như vậy, quan hệ giao tế tốt, có duyên tốt với mọi người. Hoàn toàn là do chính mình phát tâm, chính mình nhận biết, thật làm. Tôi vô cùng hy vọng, tăng đoàn như vậy đã mấy trăm năm không có, có thể xuất hiện ở Hồng Kông, đây là kỳ tích, nếu chịu phát tâm thì tôi tin tưởng sâu sắc Phật Bồ-tát sẽ bảo hộ, Phật Bồ-tát đến hộ trì đạo tràng này, thành tựu đạo tràng này, cũng là thành tựu tâm nguyện của mọi người. Hôm nay đã hết giờ, chúng ta học đến đây.